

Thái nguyên, ngày tháng 4 năm 2024

Số: /NQ-DHCD

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI, ngày 23/4/2024 dưới sự Chủ tọa của Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Tham dự Đại hội có cổ đông, sở hữu và đại diện cho cổ phần, bằng % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Với tinh thần làm việc khẩn trương và trách nhiệm, Đại hội đã tập trung giải quyết từng nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội và thống nhất quyết nghị như sau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI nhất trí thông qua:

1. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với một số kết quả như sau;

1.1. Kết quả SXKD năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQDHCD năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	780.000	689.963	88,46
2	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu.đ	23.565	13.840	58,7
3	Tổng doanh thu	tr.đ	702.743	618.108,7	87,96
4	Cổ tức	%	8	8	100
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu.đ	46.000	30.260,8	65,78

6	Lao động bình quân	Người	351	350	99,72
7	Tiền lương BQ	đ/ng/th	11.546.534	10.940.686	94,75

1.2. Công tác đầu tư xây dựng năm 2023:

	Danh mục chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh %
	Tổng Cộng		35.755	5.091	3.679,5	72,3
1	Đầu tư trạm cân điện tử 120 tấn	tr.đ	2.155	966	88	9,1
2	Cải tạo hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang lọc bụi túi vải - công đoạn nghiền liệu 221	tr.đ	30.350	450	0	0
3	Mở rộng nhà điều hành sản xuất	tr.đ	3.250	1.595	117	7,3
4	Thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	tr.đ	4.992	2.080	3.474,5	167

2. Thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

3. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động Công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024 của BKS Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

4. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 sau kiểm toán của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Phương án công ty đề nghị	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	34.005.236.637	
	Trong đó:			
	- Lợi nhuận năm trước chuyển sang	"	6.188.248.036	
	- Lợi nhuận năm nay	"	27.816.988.601	
2	Trích lập các quỹ	Đồng	7.760.550.847	
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	"	0	
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương BQ)	"	7.638.066.354	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng 40%	"	3.055.226.542	

	+ Quỹ phúc lợi 60%	"	4.582.839.812	
c	Trích quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp (Trích 1 tháng lương BQ người quản lý chuyên trách)	"	122.484.493	
3	Phương án trả cổ tức năm 2023			
a	Tỷ lệ trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023	%	8	
b	Tỷ lệ trả cổ tức đề nghị	%	8	
c	Số tiền trả cổ tức	Đồng	20.000.000.000	
4	Số lợi nhuận còn lại sau khi đã chia cổ tức và trích các quỹ trên	Đồng	6.244.685.790	

6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

6.1 Quyết toán chi trả thù lao năm 2023 cho HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Kế hoạch (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)	T/H năm 2023 (đ)
Thành viên HĐQT				
1. Ông Nguyễn Văn Dũng (12 tháng)	1	4.760.000	4.760.000	68.544.000
2. Ông Hà Văn Chuyên (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
3. Ông Đỗ Ngọc Huy (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
4. Ông Trần Việt Cường (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
5. Bà Đỗ Thu Hương (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
Thành viên BKS				
1. Bà Phạm Thị Thúy Nga (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung (12 tháng)	1	4 000 000	4 000 000	57.600 000
Tổng Cộng				345.120.000

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 cho HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Kế hoạch (đồng/tháng)	KH năm 2024 (đồng/năm)
1. Chủ tịch HĐQT	1	4.760.000	57.120.000
2. Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000
3. Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000
Tổng Cộng			345.120.000

(Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả SXKD nếu tiền lương của các Người quản lý công ty (NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL)

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch ĐTXD năm 2024 như sau:

7.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	16.938
2	Sản lượng Tiêu thụ	Tấn	700.000
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	620.294
4	Cổ tức	%	5
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	22.600
6	Lao động bình quân	Người	351
7	Tiền lương bình quân	Đ/ng.th	10.802.469

Căn cứ cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch chính nêu trên. Giao cho HĐQT và Giám đốc Công ty chủ động xây dựng kế hoạch chi phí điều hành chi tiết, đảm bảo phù hợp với tình hình SXKD thực tế và phải đảm bảo kết quả không thấp hơn kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7.2 Kế hoạch đầu tư xây dựng 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
	Tổng mức đầu tư	Tr.đồng	4.257
I	Dự án công trình chuyển tiếp năm 2023 chuyển sang 2024.	Tr.đồng	2.695
1	Kiểm toán dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023.	Tr.đồng	29
2	Dự án đầu tư mở rộng nhà điều hành sản xuất.	Tr.đồng	2.666
II	Công tác chuẩn bị dự án	Tr.đồng	1.060
1	Cải tạo hệ thống lọc bụi lọc bụi công đoạn làm nguội clinker	Tr.đồng	480
2	Cải tạo hệ thống lọc bụi lọc bụi công đoạn Nghiền liệu.	Tr.đồng	480
3	Dự án đầu tư hệ thống xử lý nước thải	Tr.đồng	100
III	Dự án dự phòng.	Tr.đồng	502
1	Dự án Trạm cân điện tử 120 tấn	Tr.đồng	174
2	Dự án đầu tư thiết bị bảo vệ môi trường	Tr.đồng	328

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng. Giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư đảm bảo đúng tiến độ của kế hoạch đầu tư đã đề ra.

8. Thông qua việc đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP bảo lãnh cho Công ty vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024;

9. Đại hội đồng ý ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng ký kết năm 2024 và các hợp đồng phát sinh với các đơn vị có lợi ích liên quan theo quy định tại điều 167 luật doanh nghiệp kể từ ngày 01/01/2024 đến kỳ Đại hội lần sau.

10. Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024. Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán theo các tiêu chí đã nêu trong tờ trình;

11. Thông qua Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua giao HĐQT chủ động xây dựng kế hoạch điều hành chi tiết sát với điều kiện thực tế từng thời điểm và chỉ đạo ban điều hành Công ty triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu của Đại hội đã giao.

Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn trước Đại hội và được sự tán thành của tất cả cổ đông tham dự Đại hội ngày /4/2024 (Biểu quyết tán thành %)/.

Nơi nhận:

- UBCKNN (Thay báo cáo);
- Công bố trên Website Cty;
- Các TV HĐQT, sở GD&ĐT;
- Các TV BKS;
- Cổ đông của Cty;
- Lưu TCHC, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Dũng